

Số: **29** /2021/QĐ-UBND

Yên Bái, ngày **09** tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung các Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái ban hành Quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Yên Bái

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Căn cứ Thông tư số 07/2020/TT-BYT ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết hướng dẫn về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế;

Thực hiện Kết luận số 258-KL/TU ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Thường trực Tỉnh ủy; Công văn số 323/TT.HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2021 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái về việc sửa đổi, bổ sung tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Yên Bái được quy định tại Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 12/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái;

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 355/TTr-SYT ngày 10 tháng 11 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung các Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái ban hành Quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Yên Bái, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái: Chi tiết theo Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Quyết định này.

2. Sửa đổi, bổ sung Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái: Chi tiết theo Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Y tế; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Yên Bái; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.


Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 12 năm 2021.

2. Đối với các xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế đã có kế hoạch mua sắm nhưng đến trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành mà chưa được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt thì xây dựng lại kế hoạch mua sắm với tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế theo quy định tại Quyết định này.

3. Bãi bỏ Phụ lục số 01, Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái./.

Nơi nhận: 

- Chính phủ;
- Bộ Y tế;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra văn bản);
- Như Điều 2 QĐ;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh (đăng tải);
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VX, TKTH, TC. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần Huy Tuấn

Phụ lục số 01:

**TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC XE Ô TÔ CỨU THƯƠNG
TRANG BỊ CHO CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ TRONG LĨNH VỰC Y TẾ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số **29** /2021/QĐ-UBND ngày **09** tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

STT	Tiêu chuẩn cơ sở y tế	Số lượng tối đa (chiếc)	Mức giá tối đa (triệu đồng/xe)	Mục đích sử dụng
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>
1	Dưới 50 giường bệnh	1	1.600	Vận chuyển cấp cứu người bệnh,...
2	Từ 50 đến dưới 100 giường bệnh	2	1.600	Vận chuyển cấp cứu người bệnh,...
3	Từ 100 đến dưới 200 giường bệnh	3	1.600	Vận chuyển cấp cứu người bệnh,...
4	Từ 200 đến dưới 300 giường bệnh	4	1.600	Vận chuyển cấp cứu người bệnh,...
5	Từ 300 giường bệnh trở lên, nếu tăng thêm 150 giường bệnh thì định mức được thêm 01 xe	1	1.600	Vận chuyển cấp cứu người bệnh,...

Phụ lục số 02:

**TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC XE Ô TÔ CHUYÊN DÙNG (TRỪ XE CỨU THƯƠNG) TRONG LĨNH VỰC Y TẾ
TRANG BỊ CHO CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 29 /2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

STT	Tên đơn vị	Chủng loại tối đa xe chuyên dùng	Số lượng tối đa (chiếc)	Mức giá tối đa (triệu đồng/xe)	Mục đích sử dụng
1	2	3	4	5	6
1	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	Xe 07 chỗ, 02 cầu có gắn thiết bị chuyên dùng	1	1.250	Xe vận chuyển các mẫu thực phẩm
2	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	Xe bán tải, 02 cầu có gắn thiết bị chuyên dùng	2	810	- Xe vận chuyển vắc xin, sinh phẩm, mẫu bệnh truyền nhiễm - Xe chở máy phun và hóa chất lưu động
		Xe 07 chỗ, 02 cầu có gắn thiết bị chuyên dùng	1	1.250	Xe phục vụ phòng, chống dịch
		Xe tải 3,5 tấn có gắn thiết bị chuyên dùng	1	900	Xe phục vụ tiêm chủng lưu động
3	Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc, Mỹ phẩm, Thực phẩm	Xe bán tải, 02 cầu có gắn thiết bị chuyên dùng	1	810	Phục vụ lấy mẫu thuốc, mỹ phẩm...
4	Trung tâm Pháp Y	Xe bán tải, 02 cầu có gắn thiết bị chuyên dùng	1	810	Phục vụ công tác Pháp y
5	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái	Xe 07 chỗ, 02 cầu có gắn thiết bị chuyên dùng	1	1.250	Phòng chống dịch, vận chuyển máu, vắc xin, sinh phẩm
		Xe ô tô chuyên dùng có kết cấu đặc biệt	1	1.250	Phục vụ chỉ đạo tuyến: Đưa đón kíp nhân viên y tế, trang thiết bị chỉ đạo tuyến
6	Bệnh viện Sản - Nhi	Xe 07 chỗ, 02 cầu có gắn thiết bị chuyên dùng	1	1.250	Phục vụ chỉ đạo tuyến: Đưa đón kíp nhân viên y tế, trang thiết bị chỉ đạo tuyến
		Xe tải 2,5 tấn có gắn thiết bị chuyên dùng	1	460	Vận chuyển chất thải xử lý rác thải y tế theo cụm

STT	Tên đơn vị	Chủng loại tối đa xe chuyên dùng	Số lượng tối đa (chiếc)	Mức giá tối đa (triệu đồng/xe)	Mục đích sử dụng
1	2	3	4	5	6
7	Bệnh viện Đa khoa khu vực Nghĩa Lộ	Xe 07 chỗ, 02 cầu có gắn thiết bị chuyên dùng	1	1.250	Phục vụ chỉ đạo tuyến: Đưa đón cấp nhân viên y tế, trang thiết bị chỉ đạo tuyến
8	Bệnh viện Nội tiết	Xe 07 chỗ, 02 cầu có gắn thiết bị chuyên dùng	1	1.250	Phục vụ chỉ đạo tuyến: Đưa đón cấp nhân viên y tế, trang thiết bị chỉ đạo tuyến
9	Bệnh viện Lao và Bệnh phổi	Xe 07 chỗ, 02 cầu có gắn thiết bị chuyên dùng	1	1.250	Phục vụ chỉ đạo tuyến: Đưa đón cấp nhân viên y tế, trang thiết bị chỉ đạo tuyến
10	Trung tâm Y tế thành phố	Xe ô tô chuyên dùng có kết cấu đặc biệt	1	1.250	Phòng chống dịch, vận chuyển vắc xin, sinh phẩm,...
11	Trung tâm Y tế thị xã Nghĩa Lộ	Xe ô tô chuyên dùng có kết cấu đặc biệt	1	1.250	Phòng chống dịch, vận chuyển vắc xin, sinh phẩm,...
12	Trung tâm Y tế huyện Yên Bình	Xe ô tô chuyên dùng có kết cấu đặc biệt	1	1.250	Phòng chống dịch, vận chuyển vắc xin, sinh phẩm,...
13	Trung tâm Y tế huyện Văn Yên	Xe ô tô chuyên dùng có kết cấu đặc biệt	1	1.250	Phòng chống dịch, vận chuyển vắc xin, sinh phẩm,...
14	Trung tâm Y tế huyện Lục Yên	Xe ô tô chuyên dùng có kết cấu đặc biệt	1	1.250	Phòng chống dịch, vận chuyển vắc xin, sinh phẩm,...
		Xe bán tải, 02 cầu có gắn thiết bị chuyên dùng	1	810	Vận chuyển chất thải xử lý rác thải y tế theo cụm
15	Trung tâm Y tế huyện Trấn Yên	Xe ô tô chuyên dùng có kết cấu đặc biệt	1	1.250	Phòng chống dịch, vận chuyển vắc xin, sinh phẩm,...
16	Trung tâm Y tế huyện Văn Chấn	Xe ô tô chuyên dùng có kết cấu đặc biệt	1	810	Phòng chống dịch, vận chuyển vắc xin, sinh phẩm,...

STT	Tên đơn vị	Chủng loại tối đa xe chuyên dùng	Số lượng tối đa (chiếc)	Mức giá tối đa (triệu đồng/xه)	Mục đích sử dụng
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>
17	Trung tâm Y tế huyện Trạm Tấu	Xe ô tô chuyên dùng có kết cấu đặc biệt	1	1.250	Phòng chống dịch, vận chuyển vắc xin, sinh phẩm,...
18	Trung tâm Y tế huyện Mù Cang Chải	Xe ô tô chuyên dùng có kết cấu đặc biệt	1	1.250	Phòng chống dịch, vận chuyển vắc xin, sinh phẩm,...